

## 50. KINH HÀNG MA (Màratjjanīya Sutta)

Như vậy tôi nghe.

Một thời Tôn giả Maha Moggallana trú giữa dân chúng Bhagga, tại Sumsumaragira, rừng Bhesakalavana, vườn Lộc Uyển.

Lúc bấy giờ, Tôn giả Maha Moggallana đang đi kinh hành ngoài trời. Khi ấy Ác ma đi vào bụng Tôn giả Maha Moggallana, ở trong bao tử. Rồi Tôn giả Maha Moggallana nghĩ như sau: "Nay sao bụng của Ta lại nặng nặng như có gì chông chát quá đây?" Rồi Tôn giả Maha Moggallana từ chỗ kinh hành bước xuống, đi vào tự viện, và ngồi trên chỗ đã soạn sẵn.

Sau khi ngồi, Tôn giả Maha Moggallana tự chánh niệm. Tôn giả Maha Moggallana thấy Ác ma, sau khi đi vào trong bụng, đang ở trong bao tử. Thấy vậy, Tôn giả liền nói với Ác ma:

-- Hãy đi ra, Ác ma! Hãy đi ra, Ác ma! Chớ có phiền nhiễu Như Lai và đệ tử Như Lai. Chớ có khiến cho Ngươi bị bất hạnh, đau khổ lâu dài!

Rồi Ác ma suy nghĩ: "Vị Sa-môn này không biết ta, không thấy ta, lại nói như sau: "Hãy đi ra, Ác ma! Hãy đi ra Ác ma! Chớ có phiền nhiễu Như Lai, và đệ tử Như Lai. Chớ có khiến cho Ngươi bị bất hạnh, đau khổ lâu dài"". Chính vị Bổn sư cũng chưa biết ta mau như vậy, làm sao vị đệ tử này có thể biết ta được?"

Rồi Tôn giả Maha Moggallana lại nói với Ác ma như sau:

-- Nay Ác ma, ta biết Ngươi. Đừng có nghĩ rằng: "Vị ấy không biết ta". Ngươi là Ác ma. Nay Ác ma, Ngươi nghĩ như sau: "Vị Sa-môn này không biết ta, không thấy ta, lại nói như sau: "Hãy đi ra, Ác ma! Hãy đi ra Ác ma! Chớ có phiền nhiễu Như Lai và đệ tử Như Lai. Chớ có khiến cho Ngươi bị bất hạnh, đau khổ lâu dài!" Chính vị Bổn sư cũng không biết ta mau như vậy, làm sao vị đệ tử này có thể biết ta được?"

Rồi Ác ma suy nghĩ như sau: "Vị Sa-môn này biết ta, thấy ta và nói như sau: "Hãy đi ra, Ác ma! Hãy đi ra, Ác ma! Chớ có phiền nhiễu Như Lai và đệ tử Như Lai. Chớ có khiến cho Ngươi bị bất hạnh, đau khổ lâu dài"". Rồi Ác ma từ miệng Tôn giả Maha Moggallana bước ra, và đứng dựa nơi cửa (miệng?). Tôn giả Maha Moggallana thấy Ác ma đứng dựa nơi cửa thấy vậy, bèn nói Ác ma:

-- Ác ma, ở đây, ta cũng thấy Ngươi. Ngươi chớ có nghĩ rằng: "Vị ấy không thấy ta". Nay Ác ma, nay Ngươi đang đứng dựa nơi cửa (miệng?). Nay Ác ma, thuở xưa, ta-là Ác ma tên là Dusi, và chị ta tên là Kali. Ngươi là con trai chị ta. Như vậy Ngươi là cháu ta.

Nay Ác ma, lúc bấy giờ, Thế Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác ra đời. Thế Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác có hai vị đệ tử tên là Vidhura, và Sanjiva, hai bậc tối thượng, hai bậc Hiền giả. Nay Ác ma, đối với các vị đệ tử của Thế Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác không một ai ở đây có thể bằng Tôn giả Vidhura về thuyết pháp. Nay Ác ma, vì lý do này, Tôn giả Vidhura được gọi là Vidhura (Vô song). Còn Tôn giả Sanjiva là vị đi rừng, đi gốc cây, đi các chỗ không người và chứng Diệt thọ tưởng định không khó khăn gì.

Nay Ác ma, thuở xưa, Tôn giả Sanjiva đang ngồi nhập Diệt thọ tưởng định dưới một gốc cây. Nay Ác ma, các người chăn bò, chăn thú, làm ruộng, các lữ hành thấy Tôn giả Sanjiva đang ngồi nhập Diệt thọ tưởng định dưới một gốc cây, thấy vậy liền nói với nhau như sau: "Thật vị diệu thay, này các Tôn giả! Thật hy hữu thay, này các Tôn giả! Vị Sa-môn này chết mà vẫn ngồi. Chúng ta hãy hỏa táng ngài!" Rồi nay Ác ma, các người chăn bò, chăn thú, làm ruộng, các lữ hành liền thâu lượm cỏ, củi và phân bò chông lên thân Tôn giả Sanjiva, đốt lửa và bỏ đi.

Nay Ác ma, Tôn giả Sanjiva, sau khi đêm ấy đã tàn, liền xuất định, phủi áo, vào buổi sáng đắp y, cầm y bát vào làng khát thực. Nay Ác ma, các người chăn bò, chăn thú, làm ruộng, các lữ hành thấy Tôn giả Sanjiva đang đi khát thực, thấy vậy liền nghĩ: "Thật vị diệu thay, này các Tôn giả! Thật hy hữu thay, này các Tôn giả! Vị Sa-môn này chết mà vẫn ngồi, nay được sống lại". Nay Ác ma, vì lý do này, Tôn giả Sanjiva được xưng danh là Sanjiva, Sanjiva.

Nay Ác ma, rồi Ác ma Dusi nghĩ như sau: "Ta không biết chỗ đến và chỗ đi của các vị Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện pháp này. Vậy nay ta hãy nhập vào hàng Bà-la-môn gia chủ và nói như sau: "Hãy đến phi báng, mạ li, thống trách và nhiễu hại các vị Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh. Do bị phi báng, mạ li, thống trách và nhiễu hại bởi các Người, các vị ấy có thể đổi tâm và như vậy, Ác ma Dusi mới có dịp để chi phối họ. "

Rồi nay Ác ma, Ác ma Dusi nhập vào hàng Bà-la-môn gia chủ và phi báng, mạ li, thống trách và nhiễu hại các vị Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh như sau: "Những kẻ trọc đầu, Sa-môn giả hiệu, tiện nô, hắc nô, sanh tự gót chân này. Họ nói: "Chúng tôi tu thiên, chúng tôi tu thiên" và với hai vai thụt xuống,

với mặt cúi xuống, mê mê đại đại, tu thiền, mê thiền, si thiền, đại thiền. Ví như con cú đậu trên cành cây, khi đang rình chuột; tu thiền, mê thiền, si thiền, đại thiền; cũng vậy, những kẻ trọc đầu, Sa-môn giả hiệu, tiện nô, hắc nô, sanh tự gót chân này. Chúng nói: "Chúng tôi tu thiền, chúng tôi tu thiền". Và với hai vai thụt xuống, với mặt cúi xuống, mê mê đại đại, tu thiền, mê thiền, si thiền, đại thiền. Ví như con giả can trên bờ sông, khi đang rình cá; tu thiền, mê thiền, si thiền, đại thiền; cũng vậy, những kẻ trọc đầu, Sa-môn giả hiệu, tiện nô, hắc nô, sanh tự gót chân này. Họ nói: "Chúng tôi tu thiền, chúng tôi tu thiền" và với hai vai thụt xuống, với mặt cúi xuống, mê mê đại đại, tu thiền, mê thiền, si thiền, đại thiền. Ví như con mèo ngồi bên đống rác, khi đang rình chuột; tu thiền, mê thiền, si thiền, đại thiền; cũng vậy, những kẻ trọc đầu, Sa-môn giả hiệu, tiện nô, hắc nô, sanh tự gót chân này. Họ nói: "Chúng tôi tu thiền, chúng tôi tu thiền" và với hai vai thụt xuống, với mặt cúi xuống, mê mê đại đại, tu thiền, mê thiền, si thiền, đại thiền. Ví như con lừa, gánh nặng được đặt xuống, đang tu thiền, mê thiền, si thiền, đại thiền; cũng vậy, những kẻ trọc đầu, Sa-môn giả hiệu, tiện nô, hắc nô, sanh tự gót chân này. Chúng nói: "Chúng tôi tu thiền, chúng tôi tu thiền", và với hai vai thụt xuống, với mặt cúi xuống, mê mê đại đại, tu thiền, mê thiền, si thiền, đại thiền". Nay Ác ma lúc bấy giờ, phần lớn những người ấy sau khi thân hoại mạng chung phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục.

Rồi này Ác ma, Thế Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác gọi các Tỷ-kheo:

"-- Nay các Tỷ-kheo, những Bà-la-môn gia chủ bị Ác ma Dusi nhập vào và nói: "Hãy đến phi báng, mạ lị, thống trách và nhiều hại các Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh. Do bị phi báng, mạ lị, thống trách và nhiều hại bởi các Người, các vị ấy có thể đổi tâm, và như vậy Ác ma Dusi mới có dịp để chi phối họ".

Này các Tỷ-kheo, hãy đến biển mẫn một phương với tâm câu hữu với từ, rồi an trú, cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, an trú biển mẫn với tâm câu hữu với từ, quảng đại, vô biên, không hận, không sân. Với tâm câu hữu với bi... với tâm câu hữu với hỷ..., biển mẫn một phương với tâm câu hữu với xả, rồi an trú; cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, an trú biển mẫn với tâm câu hữu với xả, quảng đại, vô biên, không hận, không sân".

Rồi Ác ma, các Tỷ-kheo ấy được Thế Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác khuyến khích như vậy, khuyến giáo như vậy, đi đến khu rừng, đi đến gốc cây, đi đến các chỗ không vắng, biển mẫn một phương với tâm câu hữu với từ rồi an trú; cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba; cũng vậy phương thứ tư. Như vậy cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, an trú biển mẫn với tâm câu hữu với từ, quảng đại, vô biên, không hận, không sân. Với tâm câu hữu với bi... với tâm câu hữu với hỷ... biển mẫn một phương với tâm câu hữu với xả rồi an trú; cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy, cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, an trú biển mẫn với tâm câu hữu với xả, quảng đại, vô biên, không hận, không sân.

Này Ác ma, rồi Mara Dusi suy nghĩ như sau: "Làm như vậy, ta không thể biết chỗ đến hay chỗ đi của các Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh. Vậy ta hãy nhập vào các Bà-la-môn gia chủ và nói như sau:

"Hãy đến tán thán, tôn trọng, đánh lễ cúng dường các Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh này. Do được tán thán, tôn trọng, đánh lễ, cúng dường, các vị ấy có thể đổi tâm và như vậy, Ác ma Dusi mới có dịp để chi phối họ".

Rồi này Ác ma, Ác ma Dusi nhập vào các Bà-la-môn gia chủ và nói: "Hãy đến tán thán, tôn trọng, đánh lễ, cúng dường các Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh. Những vị này được các Người tán thán, tôn trọng, đánh lễ, cúng dường có thể đổi tâm, và như vậy Ác ma Dusi mới có dịp để chi phối họ", Rồi này Ác ma, những Bà-la-môn gia chủ, bị Ác ma Dusi xâm nhập, tán thán, tôn trọng, đánh lễ, cúng dường các Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh. Nay Ác ma, sau một thời gian những vị này mạng chung và phần lớn sau khi thân hoại mạng chung được sanh lên thiện thú, Thiên giới và đời này.

Rồi này Ác ma, Thế Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác gọi các Tỷ-kheo:

"-- Nay các Tỷ-kheo, các Bà-la-môn gia chủ bị Ác ma Dusi xâm nhập và nói như sau: "Các Người hãy đến tán thán, tôn trọng, đánh lễ, cúng dường các Tỷ-kheo có giới hạnh và thiện tánh. Những vị này được các Người tán thán, tôn trọng, đánh lễ, cúng dường có thể đổi tâm và như vậy Ác ma Dusi mới có dịp để chi phối họ". Nay các Tỷ-kheo, các Người hãy sống quán bất tịnh trên thân, (quán) tưởng nhằm chán đối với các món ăn, (quán) tưởng bất khả lạc đối với tất cả thế gian, quán tánh vô thường đối với tất cả hành".

Và này Ác ma, những Tỷ-kheo ấy được Thế Tôn Kakusandha khuyến khích như vậy, khuyến giáo như vậy, đi đến khu rừng, đi đến gốc cây, đi đến các chỗ trống vắng, sống quán (tánh) bất tịnh trên thân,

(quán) tưởng nhằm chán đối với các món ăn, (quán) tưởng bất khả lạc đối với tất cả thế gian, quán tánh vô thường đối với tất cả hành.

Rồi này Ác ma, Thế Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, buổi sáng đắp y, mang y bát, với Tôn giả Vidhura là thị giả, đi vào làng để khát thực.

Rồi này Ác ma, Ác ma Dusi nhập vào một đũa tre, cầm một hòn đá, đánh trên đầu Tôn giả Vidhura khiến bể đầu. Rồi này Ác ma, Tôn giả Vidhura với đầu bị bể và với máu chảy, vẫn đi sau lưng Thế Tôn Kakusandha, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác. Rồi này Ác ma, Thế Tôn Kakusandha bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác nhìn xung quanh với cái nhìn con voi chúa và suy nghĩ như sau: "Thật vậy, Ác ma Dusi không biết sự vừa phải". Này Ác ma, khi Thế Tôn nhìn xung quanh, thì Ác ma Dusi liền từ chỗ ấy từ trần và sinh vào cõi địa ngục.

Này Ác ma, địa ngục ấy được ba tên gọi: Sáu xúc xú địa ngục, Thiết qua địa ngục, Biệt thọ khổ địa ngục. Rồi các người giữ địa ngục đến ta và nói như sau: "Này Tôn giả, khi cọc sắt sẽ gặp cọc sắt trong tim của Ngươi, Ngươi mới hiểu như sau: "Ta sẽ bị trúng nước sôi một ngàn năm ở địa ngục."

Và ta, này Ác ma, ta bị trúng nước sôi, trải nhiều năm, nhiều trăm năm, nhiều ngàn năm trong địa ngục. Trải qua một vạn năm trong đại địa ngục ấy, ta bị nấu sôi và cảm thọ cảm giác gọi là Vutthanima. Do vậy, này Ác ma, thân của ta là như vậy, thân như con người, và đầu ta là như vậy, đầu như con cá.

*1. Địa ngục ấy thế nào*

*Dusi bị nấu sôi*

*Vì đánh Vidhura,*

*Đệ tử Kakusandha.*

*Có trăm loại cọc sắt,*

*Tự cảm thọ riêng biệt*

*Địa ngục là như vậy,*

*Dusi bị nấu sôi.*

*Vì đánh Vidhura,*

*Đệ tử Kakusandha*

*Tỳ-kheo đệ tử Phật,*

*Hiểu biết rõ như vậy.*

*Vì Ngươi đánh Tỳ-kheo,*

*Kanha chịu khổ thọ,*

*2. Dựng lên giữa biển cả,*

*Cung điện trải nhiều kiếp,*

*Bằng ngọc chói lư ly,*

*Huy hoàng cùng chiếu diệu.*

*Tiên nữ múa tại đây,*

*Trang sức màu dị biệt.*

*Tỳ-kheo đệ tử Phật,*

*Hiểu biết rõ như vậy.*

*Vì Ngươi đánh Tỳ-kheo,*

*Kanha chịu khổ Thọ,*

*3. Ai Thế Tôn khuyến khích,*

*Được chư Tăng chứng kiến,*

*Vời ngón chân rung chuyển,*

*Lâu đài Vijayanta!*

*Tỳ-kheo đệ tử Phật,*

*Hiểu biết rõ như vậy.*

*Vì Ngươi đánh Tỳ-kheo,*

*Kanha chịu khổ thọ,*

*4. Vời ngón chân rung chuyển*

*Lâu đài Vijayanta?*

*Đây đủ thân thông lực,*

*Chư thiên cũng hoảng sợ.*

*Tỳ-kheo đệ tử Phật,*

*Hiểu biết rõ như vậy.*

*Vì Ngươi đánh Tỳ-kheo,*

*Kanha chịu khổ thọ,!*

5. Ai hỏi vị Sakka,  
Tại lầu Vijayanta,  
Hiền giả, Người có biết,  
Chúng ái tận giải thoát?  
Sakka đã chân thành,  
Trả lời câu đợc hỏi.

Tỷ-kheo đệ tử Phật,  
Hiểu biết rõ như vậy.  
Vì Người đánh Tỷ-kheo,  
Kanha chịu khổ thọ,

6. Ai từng hỏi Phạm thiên,  
Tại hội chúng Thiên pháp,  
Hiền giả nay vẫn chấp,  
Các tà kiến thuở xưa,  
Có thấy cảnh huy hoàng,  
Phạm thiên cảnh Thiên giới?

Brahmà đã chân thành,  
Tiếp tục đợc câu hỏi:  
Tôn giả, tôi không chấp,  
Các tà kiến thuở xưa!  
Tôi thấy sự huy hoàng,  
Phạm thiên cảnh Thiên oai!  
Sao nay tôi nói đợc,  
Tôi thường hằng thường tại?  
Tỷ-kheo đệ tử Phật,  
Hiểu biết rõ như vậy.

Vì Người đánh Tỷ-kheo,  
Kanha chịu khổ thọ!

7. Ai với sự giải thoát,  
Cảm xúc Cao sơn đánh,  
Rừng Đông Videha,  
Và người nằm trên đất,  
Tỷ-kheo đệ tử Phật,  
Hiểu biết rõ như vậy.

Vì Người đánh Tỷ-kheo,  
Kanha chịu khổ thọ.

8. Thật sự lừa không nghĩ:

"Ta đốt cháy kẻ ngu",  
Kẻ ngu đột kích lừa,  
Tự mình bị thiêu cháy.

Cũng vậy, này Ác ma,  
Người đột kích Như Lai.

Tự mình đốt cháy mình  
Như kẻ ngu chạm lừa,

Ác ma tạo ác nghiệp,  
Do nhiều hại Như Lai,

Người nghĩ chớ, Ác ma,  
"Ác quả không đến ta".

Điều ác Ác ma làm,  
Chất chứa đã lâu rồi,

Ác ma, hãy tránh Phật,  
Chớ vọng tưởng Tỷ-kheo!

Tỷ-kheo chống Ác ma,  
Tại rừng Bhesakala,

*Vị Dạ xoa, thất vọng,  
Biến mất tại chỗ ấy.*

-ooOoo-